ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG XÃ THẠNH TÂN, HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

SƠ ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN TOÀN XÃ

TỶ LỆ: 1/10.000

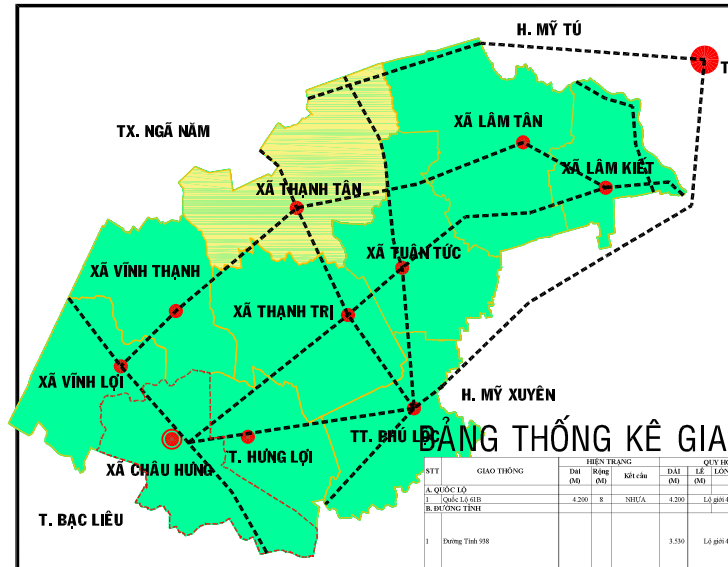

BẢNG THỐNG KÊ GIAO THÔNG QH

STT	GIAO THÔNG	HIỆN TRẠNG Dài (M)	HIỆN TRẠNG Rộng (M)	HIỆN TRẠNG Mặt cắt	QUY HOẠCH Dài (M)	QUY HOẠCH Lề (M)	QUY HOẠCH Lòng đường (M)	QUY HOẠCH Lề (M)	GHI CHÚ
A. QUỐC LỘ									
1	Quốc Lộ 61B	4.200	8	NHỰA	4.200	Lộ giới 46m, kết cấu nhựa			**Theo quy hoạch giao thông tỉnh**
B. ĐƯỜNG TỈNH									
1	Đường Tỉnh 598				3.530	Lộ giới 46m, kết cấu nhựa			Theo quyết định số 995/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ ngày 23/8/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
C. ĐƯỜNG HUYỆN (TUYẾN XÃ, LIÊN XÃ)		**18.652**							
1	Đường Huyện 69 (Lộ A2 - Tân Thắng - Tân Phước)	6.300	2,00	BTCT	6.300	Phạm vi đất dành cho đường bộ 32m, kết cấu nhựa.			Theo quyết định số 995/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ ngày 23/8/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
2	Đường Huyện 60	5.300	5,00	NHỰA	5.300	Phạm vi đất dành cho đường bộ 32m, kết cấu nhựa.			Theo quyết định số 995/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ ngày 23/8/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
3	Đường Huyện 61	5.437	5,00	NHỰA	5.437	Phạm vi đất dành cho đường bộ 32m, kết cấu nhựa.			Theo quyết định số 995/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ ngày 23/8/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
4	Đường Huyện 64	1.015	5,00	NHỰA	1.015	Phạm vi đất dành cho đường bộ 32m, kết cấu nhựa.			Theo quyết định số 995/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ ngày 23/8/2023 về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050
D. TUYẾN ẤP VÀ LIÊN ẤP		**5.796**							
1	Lộ Mương Lớn	1.280	3,00	BTCT	1.280	0,50	3,50	0,50	NCCT
2	Lộ Lác Chiêu (Đoạn 1)	460	3,00	BTCT	460	0,50	3,50	0,50	NCCT
3	Lộ Kênh 3 Cho (bên sông)	970	3,00	BTCT	970	0,50	3,50	0,50	NCCT
4	Lộ Bà - Tân Mi	3.100	3,00	BTCT	3.100	0,50	3,50	0,50	NCCT
E. TUYẾN NGÕ, XÓM		**44.652**							
1	Lộ 5 Hậu	3.470	2,00	BTCT	3.470	0,50	3,50	0,50	NCCT
2	Lộ 9 Sạp	3.758	2,00	BTCT	3.703	0,50	3,50	0,50	NCCT
3	Lộ Mương Nhỏ	1.660	2,00	BTCT	1.060	0,50	3,50	0,50	NCCT
4	Lộ Xóm Ông Chủ	1.765	2,00	BTCT	1.765	0,50	3,50	0,50	NCCT
5	Lộ Xóm Cà	1.700	2,00	BTCT	1.700	0,50	3,50	0,50	NCCT
6	Lộ Xóm Lá	2.990	2,00	BTCT	2.990	0,50	3,50	0,50	NCCT
7	Lộ Huyện Tự	2.200	2,00	BTCT	2.200	0,50	3,50	0,50	NCCT
8	Lộ A2 - H1 - H2	3.754	2,00	BTCT	3.754	0,50	3,50	0,50	NCCT
9	Lộ Kênh 3 Cho	1.570	2,00	BTCT	1.570	0,50	3,50	0,50	NCCT
10	Lộ Tân Thắng - Tân Phước	3.669	2,00	BTCT	3.669	0,50	3,50	0,50	NCCT
11	Lộ Cai Tôm	3.510	2,00	BTCT	3.510	0,50	3,50	0,50	NCCT
12	Lộ Kênh Tư Lê	952	2,00	BTCT	952	0,50	3,50	0,50	NCCT
13	Lộ Rạch Chóc	2.200	2,00	BTCT	2.200	0,50	3,50	0,50	NCCT
14	Lộ 14/9	4.887	2,00	BTCT	4.887	0,50	3,50	0,50	NCCT
15	Lộ Ngọn Tà Âu	3.030	2,00	BTCT	3.030	0,50	3,50	0,50	NCCT
16	Lộ Thầy Hàm	690	2,00	BTCT	690	0,50	3,50	0,50	NCCT
17	Lộ Kênh tứ cnh	960	2,00	BTCT	960	0,50	3,50	0,50	NCCT
18	Lộ 26/3 (đoạn 1)	605	2,00	BTCT	605	0,50	3,50	0,50	NCCT
19	Lộ 3 Sơn (đoạn 1)	1.220	2,00	BTCT	1.220	0,50	3,50	0,50	NCCT
20	Lộ Tư Ngũ (đoạn 1)	947	2,00	BTCT	947	0,50	3,50	0,50	NCCT
F. ĐƯỜNG ẤP, LIÊN ẤP QUY HOẠCH MỚI					**320**				
1	Lộ Lác Chiêu (đoạn 2)	320	3,00	đất	320	0,50	3,50	0,50	QH
G. ĐƯỜNG NGÕ XÓM QUY HOẠCH MỚI					**5.821**				
1	Lộ 26/3 (đoạn 2)	1.174		đất	1.174	0,50	3,50	0,50	QH
2	Lộ 3 Sơn (đoạn 2)	878		đất	878	0,50	3,50	0,50	QH
3	Lộ 3 Hậu	2.010	3,00	đất	2.010	0,50	3,50	0,50	QH
4	Lộ Tư Ngũ (đoạn 2)	1.759		đất	1.759	0,50	3,50	0,50	QH

* Ghi chú: HT: (Giao thông hiện hiện trạng), NCCT: (Giao thông nâng cấp cải tạo), QH (Giao thông quy hoạch mới)

Phạm vi đất dành cho đường bộ: gồm đất của đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ.

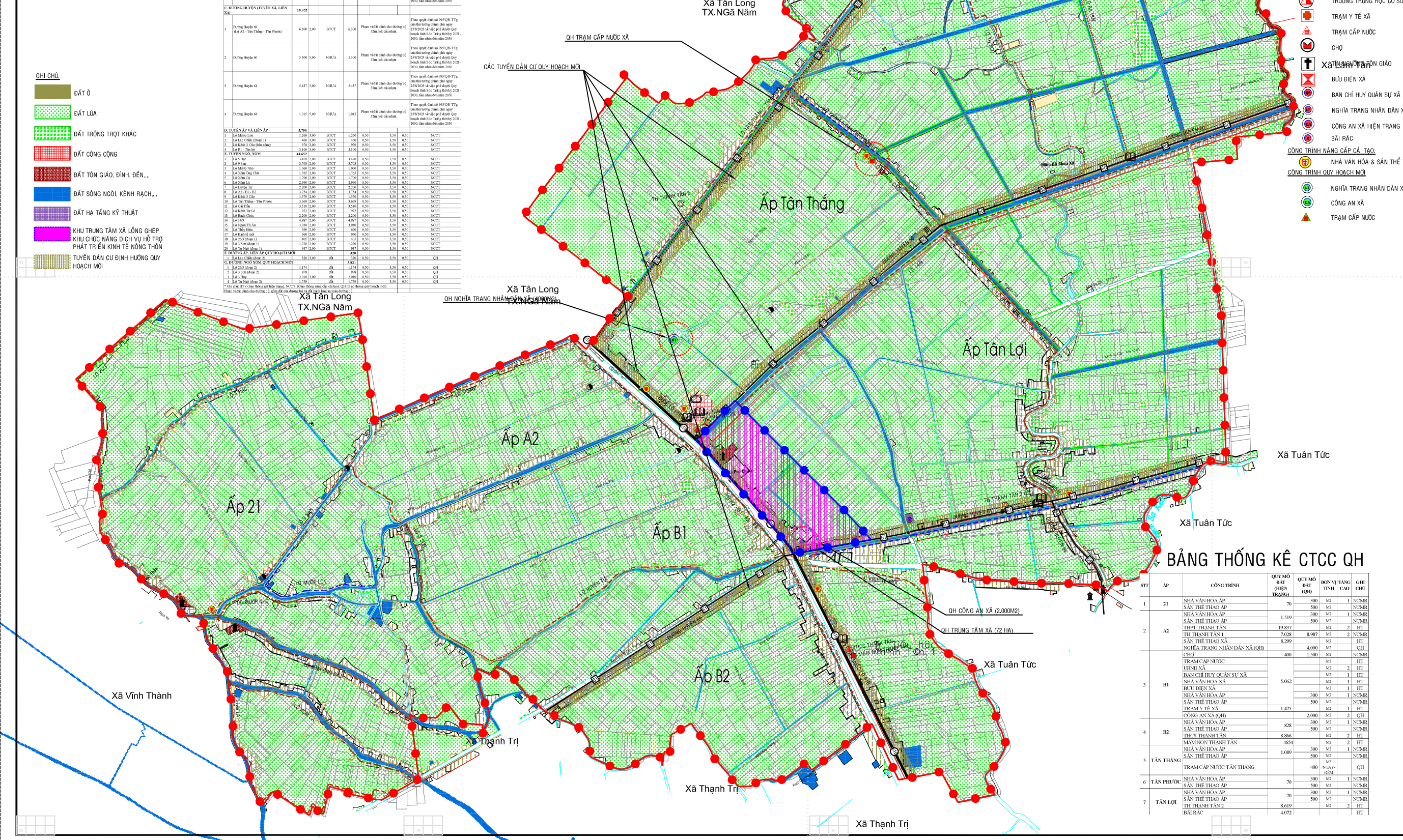

GHI CHÚ:

- ĐẤT Ở
- ĐẤT LÚA
- ĐẤT TRỒNG TRỌT KHÁC
- ĐẤT CÔNG CỘNG
- ĐẤT TÔN GIÁO, ĐÌNH, ĐỀN,...
- ĐẤT SÔNG NGÒI, KÊNH RẠCH,...
- ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT
- KHU TRUNG TÂM XÃ LỒNG GHÉP KHU CHỨC NĂNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG THÔN
- TUYẾN DÂN CƯ ĐỊNH HƯỚNG QUY HOẠCH MỚI

- RANH GIỚI XÃ
- RANH TT XÃ

CÔNG TRÌNH HIỆN TRẠNG:

- UBND XÃ
- TRƯỜNG MẪU GIÁO
- TRƯỜNG TIỂU HỌC
- TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
- TRẠM Y TẾ XÃ
- TRẠM CẤP NƯỚC
- CHỢ
- CÔNG TRÌNH TÔN GIÁO
- BƯU ĐIỆN XÃ
- BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ
- NGHĨA TRANG NHÂN DÂN XÃ
- CÔNG AN XÃ HIỆN TRẠNG
- BÃI RÁC

CÔNG TRÌNH NÂNG CẤP CẢI TẠO:

- NHÀ VĂN HÓA & SÂN THỂ THAO XÃ, ẤP

CÔNG TRÌNH QUY HOẠCH MỚI

- NGHĨA TRANG NHÂN DÂN XÃ
- CÔNG AN XÃ
- TRẠM CẤP NƯỚC

GIAO THÔNG NCCT:

- QUỐC LỘ HIỆN TRẠNG
- ĐƯỜNG HUYỆN HIỆN TRẠNG
- ĐƯỜNG TRỤC ẤP, LIÊN ẤP NCCT
- ĐƯỜNG NGÕ, XÓM NCCT

GIAO THÔNG QUY HOẠCH:

- ĐƯỜNG TỈNH QUY HOẠCH
- ĐƯỜNG HUYỆN QUY HOẠCH
- ĐƯỜNG TRỤC ẤP, LIÊN ẤP QUY HOẠCH
- ĐƯỜNG NGÕ, XÓM QH

BẢNG THỐNG KÊ CTCC QH

STT	ẤP	CÔNG TRÌNH	QUY MÔ ĐẤT (HIỆN TRẠNG)	QUY MÔ ĐẤT (QH)	ĐƠN VỊ TÍNH	TẦNG CAO	GHI CHÚ
1	21	NHÀ VĂN HÓA ẤP	70	300	M2	1	NCMR
		SÂN THỂ THAO ẤP		500	M2		NCMR
2	A2	NHÀ VĂN HÓA ẤP	1.519	300	M2	1	NCMR
		SÂN THỂ THAO ẤP		500	M2		NCMR
		THPT THẠNH TÂN	19.837		M2	2	HT
		TH THẠNH TÂN 1	7.028	8.987	M2	2	NCMR
		SÂN THỂ THAO XÃ	8.299		M2		HT
		NGHĨA TRANG NHÂN DÂN XÃ (QH)		4.000	M2		QH
3	B1	CHỢ	400	1.500	M2		NCMR
		TRẠM CẤP NƯỚC	5.062		M2		HT
		UBND XÃ			M2	2	HT
		BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ			M2	1	HT
		NHÀ VĂN HÓA XÃ			M2	1	HT
		BƯU ĐIỆN XÃ			M2	1	HT
		NHÀ VĂN HÓA ẤP		300	M2	1	NCMR
		SÂN THỂ THAO ẤP		500	M2		NCMR
		TRẠM Y TẾ XÃ	1.475		M2	1	HT
		CÔNG AN XÃ (QH)		2.000	M2	2	QH
4	B2	NHÀ VĂN HÓA ẤP	828	300	M2	1	NCMR
		SÂN THỂ THAO ẤP		500	M2		NCMR
		THCS THẠNH TÂN	8.866		M2	2	HT
		MẦM NON THẠNH TÂN	4654		M2	2	HT
5	TÂN THẮNG	NHÀ VĂN HÓA ẤP	1.089	300	M2	1	NCMR
		SÂN THỂ THAO ẤP		500	M2		NCMR
		TRẠM CẤP NƯỚC TÂN THẮNG		400	M3 /NGÀY-ĐÊM		QH
6	TÂN PHƯỚC	NHÀ VĂN HÓA ẤP	70	300	M2	1	NCMR
		SÂN THỂ THAO ẤP		500	M2		NCMR
7	TÂN LỢI	NHÀ VĂN HÓA ẤP	70	300	M2	1	NCMR
		SÂN THỂ THAO ẤP		500	M2		NCMR
		TH THẠNH TÂN 2	8.619		M2	2	HT
		BÃI RÁC	4.072				HT

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
UBND HUYỆN THẠNH TRỊ

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ.....NGÀY.....THÁNG.....NĂM 2023

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ.....NGÀY.....THÁNG.....NĂM 2023

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP
UBND XÃ THẠNH TÂN

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ.....NGÀY.....THÁNG.....NĂM 2023

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG
XÃ THẠNH TÂN, HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

TÊN BẢN VẼ

SƠ ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN TOÀN XÃ

BẢN VẼ: 03/06	GHÉP: XÃ0	TỶ LỆ: 1 / 10,000	NGÀY: 2023
THỂ HIỆN	KS. LÝ TÀI LỰC		
THIẾT KẾ	KTS.NGUYỄN KHÁNH THI		
CHỦ NHIỆM	KTS. HUỲNH SONG TRÀNG		
CHỦ TRÌ	KTS. HỒ MINH MẪN		

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ
GIÁM ĐỐC

ThS.VÕ TUẤN KIỆT

SỞ XÂY DỰNG TỈNH SÓC TRĂNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG
ĐỊA CHỈ: 12, CHÂU VĂN TIẾP, P2, TP.ST.TEL : 02993.620.072 FAX : 02993.823004